

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG + CHIỀU (MỚI)
Thực hiện từ ngày 20 tháng 09 năm 2021

THỨ	Buổi	TIẾT	Thời gian	6A1 (Nga)	6A2 (Tuyết)	6A3 (Tài)	6A4 (Hương)	6A5 (Trọng)	7A1 (Lụa)	7A2 (T. Ngọc)	7A3 (Khải)	7A4 (L Tuấn)	7A5 (N Thuong)	7A6 (Thảo)	7A7 (Th?ng)
2	Sáng	1	7h00'-7h45'	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
		2	8h00'-8h45'	CN - Tuyết	KHTN-Sinh - A Tuấn	Văn - Hiền	Toán - Trọng	NNgữ - Khoa	Toán - Thái	TD - Khải	Văn - Hương	NNgữ - Nam	CN - Mến	Toán - Thắng	Văn - Thảo
		3	9h00'-9h45'	Địa - Tài	KHTN-Hóa - Tùng	Văn - Hiền	Toán - Trọng	Sử - L Ngọc	Toán - Thái	CN - Đ Thủy	Văn - Hương	NNgữ - Nam	GDCD - T. Ngọc	Toán - Thắng	Văn - Thảo
	Chiều	4	14h00'-14h45'	NNgữ - Khoa	Toán - Thuần	Sử - L Ngọc	Văn - Hiền	Toán - Trọng	NNgữ - Nam	Văn - Hương	Mỹ Thuật - Trương	TD - Khải	Sử - Trinh	Văn - Thảo	NNgữ - L Phương
		5	15h00'-15h45'	NNgữ - Khoa	Toán - Thuần	Sử - L Ngọc	Văn - Hiền	Toán - Trọng	NNgữ - Nam	Văn - Hương	Nhạc - H Tuấn	Lý - Nghĩa	TD - Khải	Văn - Thảo	Sử - Trinh
3	Sáng	1	7h00'-7h45'	GDCD - Lụa	Nhạc - H Tuấn	KHTN-Sinh - A Tuấn	Sử - L Ngọc	Mỹ Thuật - Trương	Văn - Thảo	GDCD - T. Ngọc	Văn - Hương	Địa - Tài	Tin - Tâm	NNgữ - L Phương	Sinh - N Thuong
		2	8h00'-8h45'	HDTNHN-CD - Bình	Văn - Hiền	GDCD - Lụa	KHTN-Hóa - Tùng	Sử - L Ngọc	Văn - Thảo	Mỹ Thuật - Trương	Văn - Hương	TD - Khải	Lý - Nghĩa	NNgữ - L Phương	Địa - Tài
		3	9h00'-9h45'	HDTNHN-SHL - Nga	Văn - Hiền	TD - Diễn	KHTN-Lý - Hiền	KHTN-Sinh - A Tuấn	GDCD - Lụa	Tin - Tâm	Lý - Nghĩa	NNgữ - Nam	Sinh - N Thuong	Địa - Tài	TD - Khải
	Chiều	4	14h00'-14h45'	Văn - Nga	CN - Tuyết	HDTNHN-SHL - Tài	TD - L Tuấn	Văn - Hiền	Sinh - N Thuong	Sử - Trinh	NNgữ - Nam	Tin - Tâm	Văn - Hương	TD - Khải	Văn - Thảo
		5	15h00'-15h45'	Văn - Nga	HDTNHN-SHL - Tuyết	Tin - Tâm	Nhạc - H Tuấn	Văn - Hiền	TD - Khải	Địa - Tài	Sử - Trinh	Sinh - N Thuong	Văn - Hương	CN - Mến	Văn - Thảo
4	Sáng	1	7h00'-7h45'	Tin - Tâm	NNgữ - Khoa	TD - Diễn	KHTN-Sinh - A Tuấn	Nhạc - H Tuấn	Mỹ Thuật - Trương	Toán - Thái	Địa - Tài	GDCD - T. Ngọc	NNgữ - L Phương	TD - Khải	Toán - Thắng
		2	8h00'-8h45'	Toán - Thuần	TD - Diễn	NNgữ - Khoa	TD - L Tuấn	KHTN-Sinh - A Tuấn	Địa - Tài	Toán - Thái	CN - Đ Thủy	Sử - Trinh	Toán - Trọng	GDCD - T. Ngọc	Toán - Thắng
		3	9h00'-9h45'	Toán - Thuần	GDCD - Lụa	Địa - Tài	Mỹ Thuật - Trương	KHTN-Hóa - Tùng	Sử - Trinh	Nhạc - H Tuấn	TD - Khải	CN - Mến	Toán - Trọng	NNgữ - L Phương	Tin - Tâm
	Chiều	4	14h00'-14h45'	NNgữ - Khoa	KHTN-Sinh - A Tuấn	Toán - Thắng	Toán - Trọng	TD - L Tuấn	CN - Đ Thủy	Sử - Trinh	Toán - Thái	Tin - Tâm	Sinh - N Thuong	CN - Mến	Địa - Tài
		5	15h00'-15h45'	TD - Diễn	NNgữ - Khoa	Toán - Thắng	Toán - Trọng	Tin - Tâm	NNgữ - Nam	CN - Đ Thủy	Toán - Thái	Sinh - N Thuong	Địa - Tài	Sử - Trinh	CN - Mến
5	Sáng	1	7h00'-7h45'	Toán - Thuần	Sử - L Ngọc	Văn - Hiền	HDTNHN-CD - Bình	Toán - Trọng	Nhạc - H Tuấn	NNgữ - Nam	Sử - Trinh	Văn - Hương	Tin - Tâm	Toán - Thắng	NNgữ - L Phương
		2	8h00'-8h45'	Toán - Thuần	Tin - Tâm	Văn - Hiền	NNgữ - Khoa	Toán - Trọng	Sử - Trinh	Toán - Thái	Địa - Tài	Văn - Hương	Nhạc - H Tuấn	Toán - Thắng	NNgữ - L Phương
		3	9h00'-9h45'	Sử - L Ngọc	Địa - Tài	CN - Hiền	NNgữ - Khoa	GDCD - Lụa	Tin - Tâm	Toán - Thái	NNgữ - Nam	Nhạc - H Tuấn	Văn - Hương	Sử - Trinh	GDCD - T. Ngọc
	Chiều	4	14h00'-14h45'	Văn - Nga	Toán - Thuần	Nhạc - H Tuấn	GDCD - Lụa	Văn - Hiền	Toán - Thái	Địa - Tài	NNgữ - Nam	Toán - Trọng	Văn - Hương	Tin - Tâm	Mỹ Thuật - Trương
		5	15h00'-15h45'	Văn - Nga	Toán - Thuần	HDTNHN-CD - Bình	HDTNHN-SHL - Hương	Văn - Hiền	Toán - Thái	Lý - Nghĩa	GDCD - Lụa	Toán - Trọng	Mỹ Thuật - Trương	Địa - Tài	Tin - Tâm
6	Sáng	1	7h00'-7h45'	Sử - L Ngọc	KHTN-Lý - Hiền	Toán - Thắng	Văn - Hiền	Địa - Tài	Văn - Thảo	NNgữ - Nam	TD - Khải	Văn - Hương	Sử - Trinh	Tin - Tâm	Sinh - N Thuong
		2	8h00'-8h45'	KHTN-Lý - Hiền	TD - Diễn	Toán - Thắng	Văn - Hiền	TD - L Tuấn	Văn - Thảo	NNgữ - Nam	Toán - Thái	Văn - Hương	Địa - Tài	Nhạc - H Tuấn	Sử - Trinh
		3	9h00'-9h45'	TD - Diễn	Sử - L Ngọc	NNgữ - Khoa	Tin - Tâm	CN - Hiền	Địa - Tài	Sinh - N Thuong	Toán - Thái	Sử - Trinh	TD - Khải	Mỹ Thuật - Trương	Lý - Nghĩa
	Chiều	4	14h00'-14h45'	KHTN-Sinh - A Tuấn	HDTNHN-CD - Bình	NNgữ - Khoa	Địa - Tài	HDTNHN-SHL - Trọng	Lý - Nghĩa		Tin - Tâm	Mỹ Thuật - Trương		Sinh - N Thuong	Toán - Thắng
		5	15h00'-15h45'	Nhạc - H Tuấn	Mỹ Thuật - Trương	KHTN-Sinh - A Tuấn	NNgữ - Khoa	HDTNHN-CD - Bình	Tin - Tâm		Sinh - N Thuong	Địa - Tài		Lý - Nghĩa	Toán - Thắng
7	Sáng	1	7h00'-7h45'	KHTN-Hóa - Tùng	Văn - Hiền	KHTN-Lý - Hiền	CN - Hương	NNgữ - Khoa	TD - Khải	Tin - Tâm	Sinh - N Thuong	Toán - Trọng	NNgữ - L Phương	Văn - Thảo	CN - Mến
		2	8h00'-8h45'	KHTN-Sinh - A Tuấn	Văn - Hiền	Mỹ Thuật - Trương	Sử - L Ngọc	NNgữ - Khoa	Sinh - N Thuong	Văn - Hương	CN - Đ Thủy	Toán - Trọng	NNgữ - L Phương	Văn - Thảo	Nhạc - H Tuấn
		3	9h00'-9h45'	Mỹ Thuật - Trương	NNgữ - Khoa	KHTN-Hóa - Tùng	KHTN-Sinh - A Tuấn	KHTN-Lý - Hiền	CN - Đ Thủy	Văn - Hương	Tin - Tâm	CN - Mến	Toán - Trọng	Sinh - N Thuong	TD - Khải
	Chiều	4	14h00'-14h45'							TD - Khải			Toán - Trọng		
		5	15h00'-15h45'						Sinh - N Thuong				CN - Mến		

8A1 (H. Huyền)	8A2 (Hiển)	8A3 (Diễn)	8A4 (A. Phương)	8A5 (Thu)	8A6 (Tùng)	8A7 (Trương)	9A1 (Bình)	9A2 (Mến)	9A3 (A Tuấn)	9A4 (L Ngọc)	9A5 (Đ Thủy)
SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
TD - Diễn	NNgữ - H. Huyền	Lý - Nghĩa	Văn - Thu	CN - Hiển	Mỹ Thuật - Trương	Sử - Anh	Lý - Bình	Văn - Hoa	Sử - L Ngọc	TD - L Tuấn	Toán - A. Phương
NNgữ - H. Huyền	Mỹ Thuật - Trương	Sử - Anh	Văn - Thu	NNgữ - Khoa	CN - Hiển	Lý - Nghĩa	Lý - Bình	Văn - Hoa	Sinh - A Tuấn	Văn - Nga	Toán - A. Phương
Văn - Tuyết	Hóa - Đ Thủy	Toán - T. Huyền	Tin - A. Phương	Văn - Thu	Sử - Anh	Hóa - Tùng	Toán - Hùng	Nhạc - H Tuấn	Văn - Nga	Toán - Thái	Văn - Hoa
Văn - Tuyết	Sử - Anh	Toán - T. Huyền	Tin - A. Phương	Văn - Thu	NNgữ - L Phương	Hóa - Tùng	Toán - Hùng	Sinh - A Tuấn	Văn - Nga	Toán - Thái	Hóa - Đ Thủy
Sinh - Quân	Văn - Tuyết	Sử - Anh	CN - Hiển	Lý - Nghĩa	Hóa - Tùng	Văn - Thu	Văn - Hoa	Hóa - Mến	Lý - Bình	Văn - Nga	Hóa - Đ Thủy
CN - Hiển	Văn - Tuyết	TD - Diễn	GDCD - T. Ngọc	Sử - Anh	TD - Quân	Văn - Thu	Nhạc - H Tuấn	NNgữ - Nam	Sinh - A Tuấn	Văn - Nga	Văn - Hoa
Nhạc - H Tuấn	GDCD - T. Ngọc	Mỹ Thuật - Trương	Hóa - Tùng	TD - Quân	Sử - Anh	NNgữ - L Phương	Sử - L Ngọc	Lý - Bình	Hóa - Mến	Hóa - Đ Thủy	Văn - Hoa
Sử - Anh	Hóa - Đ Thủy	CN - Hiển	Nhạc - H Tuấn	Hóa - Tùng	Văn - Thu	Mỹ Thuật - Trương	Hóa - Mến	Văn - Hoa	Địa - T Thủy	Sinh - Quân	Lý - Nghĩa
Hóa - Đ Thủy	CN - Hiển	Hóa - Tùng	Sử - Anh	Mỹ Thuật - Trương	Văn - Thu	Địa - T Thủy	NNgữ - Nam	Văn - Hoa	TD - L Tuấn	Lý - Nghĩa	Sinh - Quân
Toán - T. Huyền	Sử - Anh	Hóa - Tùng	Sinh - Quân	Tin - A. Phương	Địa - T Thủy	Sinh - N Thương	Toán - Hùng	Hóa - Mến	GDCD - Lạ	Hóa - Đ Thủy	TD - L Tuấn
Toán - T. Huyền	NNgữ - H. Huyền	Tin - A. Phương	Sử - Anh	Hóa - Tùng	Sinh - N Thương	NNgữ - L Phương	Toán - Hùng	GDCD - Lạ	Nhạc - H Tuấn	Sinh - Quân	Địa - T Thủy
Hóa - Đ Thủy	TD - Diễn	GDCD - T. Ngọc	NNgữ - Khoa	Sử - Anh	Sinh - N Thương	TD - Quân	Sinh - A Tuấn	TD - L Tuấn	NNgữ - H. Huyền	Địa - T Thủy	
Sử - Anh	Toán - Hùng	Sinh - Quân	TD - Diễn	Toán - T. Huyền	Hóa - Tùng	Nhạc - H Tuấn	GDCD - Lạ	NNgữ - Nam	Toán - Thuần	NNgữ - H. Huyền	Toán - A. Phương
NNgữ - H. Huyền	Toán - Hùng	Nhạc - H Tuấn	Hóa - Tùng	Toán - T. Huyền	TD - Quân	Sử - Anh	TD - L Tuấn	Sinh - A Tuấn	Toán - Thuần	GDCD - Lạ	Toán - A. Phương
Văn - Tuyết	Tin - A. Phương	Toán - T. Huyền	NNgữ - Khoa	Sinh - Quân	Lý - Nghĩa	GDCD - T. Ngọc	Địa - T Thủy	Tin - Hồ	NNgữ - H. Huyền	Văn - Nga	GDCD - Lạ
Văn - Tuyết	Toán - Hùng	Toán - T. Huyền	Lý - Nghĩa	GDCD - T. Ngọc	Văn - Thu	Tin - Hồ	NNgữ - Nam	CN - Hiển	Địa - T Thủy	Văn - Nga	NNgữ - H. Huyền
Lý - Nghĩa	Toán - Hùng	Sinh - Quân	Địa - T Thủy	Tin - A. Phương	Văn - Thu	NNgữ - L Phương	CN - Hiển	Lý - Bình	Văn - Nga	Tin - Hồ	NNgữ - H. Huyền
Tin - A. Phương	Sinh - Quân	Văn - Tuyết	Toán - T. Huyền	NNgữ - Khoa	NNgữ - L Phương	Toán - Hùng	Văn - Hoa	Địa - T Thủy	Lý - Bình	Lý - Nghĩa	Tin - Hồ
Tin - A. Phương	Nhạc - H Tuấn	Văn - Tuyết	Toán - T. Huyền	NNgữ - Khoa	NNgữ - L Phương	Toán - Hùng	Văn - Hoa	NNgữ - Nam	Tin - Hồ	Địa - T Thủy	Sinh - Quân
GDCD - T. Ngọc	Địa - T Thủy	TD - Diễn	NNgữ - Khoa	TD - Quân	Tin - Hồ	Toán - Hùng	Văn - Hoa	Toán - Thuần	Văn - Nga	NNgữ - H. Huyền	Lý - Nghĩa
Mỹ Thuật - Trương	Lý - Nghĩa	Văn - Tuyết	Văn - Thu	Sinh - Quân	Tin - Hồ	Toán - Hùng	Văn - Hoa	Toán - Thuần	Văn - Nga	NNgữ - H. Huyền	Sử - L Ngọc
NNgữ - H. Huyền	Sinh - Quân	Văn - Tuyết	Văn - Thu	Địa - T Thủy	GDCD - T. Ngọc	Tin - Hồ	NNgữ - Nam	Văn - Hoa	CN - Hiển	TD - L Tuấn	Nhạc - H Tuấn
Toán - T. Huyền	Văn - Tuyết	NNgữ - L Phương		Văn - Thu	Toán - Hùng		Địa - T Thủy	TD - L Tuấn	Tin - Hồ	Nhạc - H Tuấn	Văn - Hoa
Toán - T. Huyền	Văn - Tuyết	NNgữ - L Phương		Văn - Thu	Toán - Hùng		Tin - Hồ	Địa - T Thủy			Văn - Hoa
TD - Diễn	Tin - A. Phương	Địa - T Thủy	Mỹ Thuật - Trương	Toán - T. Huyền	Nhạc - H Tuấn	TD - Quân	Sinh - A Tuấn	Sử - L Ngọc	NNgữ - H. Huyền	Tin - Hồ	TD - L Tuấn
Địa - T Thủy	TD - Diễn	Tin - A. Phương	Sinh - Quân	Toán - T. Huyền	Toán - Hùng	Văn - Thu	TD - L Tuấn	Toán - Thuần	Hóa - Mến	CN - Hiển	NNgữ - H. Huyền
Sinh - Quân	NNgữ - H. Huyền	NNgữ - L Phương	TD - Diễn	Nhạc - H Tuấn	Toán - Hùng	Văn - Thu	Tin - Hồ	Toán - Thuần	TD - L Tuấn	Sử - L Ngọc	Địa - T Thủy
			Toán - T. Huyền			Sinh - N Thương	Hóa - Mến	Tin - Hồ	Toán - Thuần	Toán - Thái	CN - Hiển
			Toán - T. Huyền			CN - Hiển		Toán - Thuần	Toán - Thái	Tin - Hồ	